TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2026/HS-ST
Ngày: 26-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Qui
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Vũ Khắc Quế
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Khắc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 03 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2026/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Võ Hoàng S;** tên gọi khác: không; sinh năm 1997; tại: Đồng Nai; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ 3, Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành V, sinh năm 1972 và con bà Trần Thúy H, sinh năm 1974, hiện ở tại: Tổ C, Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Bị hại:* Bà **Võ Thị H1**, sinh năm 1977; địa chỉ: Số nhà I B, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn đề nghị vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn H2**, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ F, ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai. (có đơn đề nghị vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Bà **Phạm Thị H3**, sinh năm 1966; địa chỉ: Số nhà A B, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

2/ Ông **Nguyễn Văn S1**, sinh năm 1960; địa chỉ: Số nhà A Quốc lộ B, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

3/ Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1967; địa chỉ: Số nhà A Quốc lộ B, Phường C

B, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/4/2025, Nguyễn Võ Hoàng S điều khiển xe ô tô biển số 60D-011.82 chở rau đi từ xã Đ, Tp ., tỉnh Lâm Đồng (nay là phường B B, tỉnh Lâm Đồng) đến chợ đầu mối ở D, tỉnh Đồng Nai. Khi S đi tới giao lộ đường L - Quốc lộ B thì gặp một người phụ nữ vẫy xe xin đi nhờ đến chân đèo B thì S đồng ý. Khi đi từ đường L ra đường Q hướng về tỉnh Đồng Nai, S thấy biển báo hết nội thị nên điều khiển xe ô tô với tốc độ 70km/h. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến Km 109+300m Quốc lộ B, xã Đ, Tp ., tỉnh Lâm Đồng - nay là phường C B, tỉnh Lâm Đồng (đoạn gần giao lộ giữa đường Q và đường B) thì S điều khiển xe ô tô tăng tốc độ lên khoảng 80km/h để lấy đà lên dốc tiếp theo, lúc này S phát hiện 01 (một) xe mô tô biển số 49S1-076.73 do bà Võ Thị H1 điều khiển chở theo bà Phạm Thị H3 đang di chuyển từ đường B ra đường Q. Thấy vậy, S bấm còi xe nhưng không thấy xe mô tô dừng lại, S đạp phanh xe khiến xe ô tô lết bánh trượt đến vị trí của xe mô tô lúc này đã di chuyển qua phần đường bên phải theo hướng đi tỉnh Đồng Nai, phần đầu xe ô tô của S va chạm với phần đuôi xe mô tô của bà H1. Thấy va chạm nên S đánh lái qua bên trái để tránh cán lên người của bà H1 và bà H3 khiến xe ô tô bị quay ngang và dừng lại. Sau đó S cùng người dân đưa bà H1 và bà H3 đi cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Đoạn đường xảy ra TNGT tại Km 109+300 Quốc lộ B, xã Đ, Tp ., tỉnh Lâm Đồng (nay là phường C B, tỉnh Lâm Đồng). Trên trục đường Quốc lộ 20, hướng từ Tp . (cũ) đi Tp .: phía trước giao lộ trên là đoạn đường cong về phía bên phải và dốc xuống, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường; phía sau giao lộ trên là đoạn đường cong về phía bên phải và dốc lên. Mặt đường Quốc lộ 20 được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11m, giữa đường trong khu vực giao lộ trên có vạch sơn đứt nét, màu vàng kẻ tim đường và khu vực ngoài giao lộ là vạch sơn liền nét, màu vàng kẻ tim đường. Phần đường bên phải của đường Quốc lộ 20 theo hướng từ Tp . (cũ) đi Tp . rộng 5,10m có vạch sơn liền nét màu trắng kẻ phân chia làn đường, làn đường phía trong cùng sát với mép đường bên phải rộng 1,60m; phía trước và phía sau giao lộ trên có gờ giảm tốc độ, biển báo hiệu đường cong, biển báo người đi bộ qua đường, biển báo "giảm tốc độ", biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Đường Blaosire rộng 5,5m, được trải bê tông nhựa bằng phẳng và thẳng, không có vạch sơn kẻ tim đường; phía trước giao lộ có biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên. Tiếp tuyến giữa đường Quốc lộ 20 và đường B dài 27m.

Công tác khám nghiệm hiện trường được mô tả trên đường Q, hướng từ Tp . đi Tp .. Lấy mép đường phải theo hướng mô tả làm mép đường chuẩn để đo đến vị trí các dấu vết và phương tiện.

+ Số 1: được đánh dấu là dấu vết chà lết bánh xe màu đen thứ nhất nằm tại hiện trường sau tai nạn. Dấu vết này là dấu vết đôi, liền nét, màu đen, song song với nhau, chiều hướng theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu dấu vết này kéo dài đến vị

trí bánh sau bên phải của xe ô tô tải BKS: 60D-011.82, kích thước 53,2m x 0,4m. Điểm đầu dấu vết này cách mép đường chuẩn là 0,88m; cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường 6m. Điểm cuối dấu vết này cách mép đường chuẩn là 1,4m.

+ Số 2: được đánh dấu là dấu vết chà lết bánh xe màu đen thứ hai nằm tại hiện trường sau tai nạn. Dấu vết này là dấu vết đơn nét, đứt một nét, màu đen từ nhạt đến đậm, chiều hướng theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu dấu vết này kéo dài đến vị trí bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô tải BKS: 60D-011.82, kích thước 50,4m x 0,17m. Điểm đầu dấu vết này cách mép đường chuẩn là 0,45m; cách điểm đầu dấu vết số 1 là 5,8m. điểm cuối dấu vết này cách mép đường chuẩn là 5,3m.

+ Số 3: được đánh dấu là dấu vết cày xước mặt đường nằm tại hiện trường sau tai nạn, dấu vết này đứt đoạn, chiều hướng theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu dấu vết này kéo dài đến vị trí xe mô tô BKS: 49S1-076.73 nằm tại hiện trường sau tai nạn và dài 7,9m. Điểm đầu dấu vết này cách mép đường chuẩn là 2,25m; cách điểm đầu dấu vết số 2 là 21,5m. Điểm cuối dấu vết này cách mép đường chuẩn là 2,25m.

+ Số 4: được đánh dấu là dấu vết chà lết bánh xe màu đen thứ ba nằm tại hiện trường sau tai nạn. Dấu vết này là dấu vết đơn, đứt nét, chiều hướng theo hướng khám nghiệm, xiên chếch về lề đường bên trái và kéo dài đến vị trí xe ô tô tải BKS: 60D-011.82, kích thước 4,25x0,15m. Điểm đầu dấu vết này cách mép đường chuẩn là 5,3m; cách điểm đầu dấu vết số 3 là 5m. Điểm cuối dấu vết này cách mép đường chuẩn là 1,4m.

+ Số 5: được đánh dấu là vị trí xe ô tô tải BKS: 60D-011.82 nằm tại hiện trường sau tai nạn. Đầu xe quay về mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đuôi xe quay về mép đường chuẩn. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phải của xe chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 5,3m; cách điểm đầu dấu vết số 4 là 6,4m. Hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải của xe chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 1,4m.

+ Số 6: được đánh dấu vị trí xe mô tô BKS: 49S1-076.73 nằm nghiêng thân sang bên trái tại hiện trường sau tai nạn. Đầu xe quay về mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đuôi xe quay về mép đường chuẩn. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước của xe chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 3,2m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2,25m; cách hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phải của xe ô tô tải BKS: 60D-011.82 chiếu xuống mặt đường 10,40m.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 118 ngày 30/5/2025 của P tại Tp . xác định: bà Võ Thị H1 bị sẹo kích thước nhỏ vùng thái dương trái, sẹo kích thước nhỏ vùng môi trên, sẹo kích thước lớn gối phải, vết thay đổi sắc tố da gối trái, thương tổn giập não, xuất huyết não gây di chứng liệt ½ người trái mức độ nặng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 73%.

Bà Phạm Thị H3 bị thương nhưng từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu đề nghị gì đối với vụ án trên.

Kết luận định giá tài sản số 39 ngày 17/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS UBND thành phố B: giá trị thiệt hại vào thời điểm ngày 04/4/2025 của 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, BKS: 60D-011.82, số máy: 4HK10YX877, số khung: RLER90LRV01533, sản xuất năm 2024 là: 5.333.000 đồng (năm triệu ba trăm ba mươi ba ngàn đồng); giá trị thiệt hại vào thời điểm ngày 04/4/2025 của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, BKS: 49S1-076.73, số máy: JK03E2782932, số khung: RLHJK0347PY375487 là: 7.592.000 đồng (bảy triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng); tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của các tài sản ngày 04/4/2025 là 12.925.000 đồng (mười hai triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Kết luận giám định số 494/KL-KTHS ngày 26/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: giấy phép lái xe số AK 084682, đề ngày 26/6/2009, họ và tên: Võ Thị H1, sinh năm: 1977 là thật.

Kết luận giám định số 495/KL-KTHS ngày 26/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: giấy phép lái xe số 680159013492, đề ngày 07/6/2024, họ và tên: Nguyễn Võ Hoàng S, sinh năm: 1997 là thật.

Kết luận giám định số 496/KL-KTHS ngày 27/06/2025 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa trong hai file video clip gửi giám định; diễn biến vụ TNGT ghi nhận trong hai file video clip gửi giám định được phân tích trong bản Phụ lục số 496/PL-KTHS.

Kết luận giám định số 499/KL-KTHS ngày 24/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh L xác định:

+ Dấu vết va chạm: Dấu vết gãy, trượt bám dính chất màu đen tại cạnh sau cùng tay dắt sau xe mô tô biển bố 49S1-076.73 phù hợp với dấu vết trượt, in hằn tại mặt trước bên phải ốp lọc gió trước xe ô tô tải BKS: 60D-011.82; dấu vết trượt bám dính chất màu trắng tại mặt ngoài và cạnh dưới ốp BKS: 49S1-076.73 phù hợp với dấu vết trượt mất sơn tại 1/3 cạnh dưới ốp cản trước bên phải xe ô tô tải BKS: 60D-011.82.

+ Tốc độ: không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô BKS: 49S1-076.73 và xe ô tô tải BKS: 60D-011.82 ngay trước khi xảy ra TNGT.

+ Chiều hướng lưu thông: xe mô tô BKS: 49S1-076.73 lưu thông từ đường B ra Quốc lộ B theo hướng TP . về hướng TP .; xe ô tô tải BKS: 60D-011.82 lưu thông trên đường Quốc lộ 20 theo hướng TP . về hướng TP ..

+ Vùng va chạm đầu tiên chiếu trên mặt đường giữa xe mô tô BKS: 49S1-076.73 với xe ô tô tải BKS: 60D-011.82 vào thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo hướng TP . về hướng TP Hồ Chí Minh.

Về vật chứng: Phòng CSGT Công an tỉnh L thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H2 01 xe ô tô tải biển số 60D-011.82, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của Nguyễn Võ Hoàng S; cho Võ Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49S1-076.73, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; hiện còn đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Võ Thị H1, 01 giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn

Võ Hoàng S, 01 đĩa DVD màu vàng chứa 02 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông và 01 thẻ nhớ Hoco màu vàng được gắn trong camera hành trình của xe ô tô biển số 60D-011.82.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can và Nguyễn Văn H2 – chủ xe đã bồi thường cho bà Võ Thị H1 số tiền 170.000.000 đồng. Bà Võ Thị H1 có đơn bãi nại đối với Nguyễn Võ Hoàng S; bà Phạm Thị H3 không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 133/CT-VKSKV4 ngày 11 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại: 01 xe ô tô tải biển số 60D-011.82, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của Nguyễn Văn H2 cho ông Nguyễn Văn H2. Trả lại cho bà Võ Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49S1-076.73, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Võ Hoàng S số 680159013492 cần trả lại cho bị cáo S. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Thị H1 cần trả lại cho bà H1.

Đối với 01 đĩa DVD màu vàng chứa 02 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông và 01 thẻ nhớ Hoco màu vàng được gắn trong camera hành trình của xe ô tô biển số 60D-011.82 cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Võ Hoàng S và Nguyễn Văn H2 – chủ xe đã bồi thường cho bà Võ Thị H1 số tiền 170.000.000 đồng. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo S không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi mình sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh L; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

Nguyễn Võ Hoàng S đã có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Bị cáo S thừa nhận vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 04/4/2025, Nguyễn Võ Hoàng S điều khiển xe ô tô biển số 60D-011.82 di chuyển theo hướng Tp ., tỉnh Lâm Đồng (cũ) đi tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến Km 109+300m Quốc lộ B, xã Đ, Tp ., tỉnh Lâm Đồng - nay là phường C B, tỉnh Lâm Đồng (đoạn gần giao lộ giữa đường Q và đường B), S không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo giao thông đường bộ, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn theo quy định tại nơi có vạch kẻ đường và biển báo dành cho người đi bộ qua đường, biển báo "giảm tốc độ" dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 49S1-076.73 do bà Võ Thị H1 điều khiển chở theo bà Phạm Thị H3 đang di chuyển từ đường B ra đường Q (hướng đi từ Tp ., tỉnh Lâm Đồng (cũ) đi tỉnh Đồng Nai) khiến cho bà H1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73%. Hành vi của Nguyễn Võ Hoàng S đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương.

Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S đã vi phạm khoản 1 Điều 10, khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo S đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại, phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ của bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người cùng tham gia giao thông, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương nói riêng và trật tự xã hội nói chung. Bị cáo điều khiển xe không chú ý quan sát, đi không đúng làn đường dẫn đến va chạm làm bà H1 bị thương nên cần thiết phải áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên cũng

cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xét bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho phía bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị hại cũng có một phần lỗi. Xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có khả năng giáo dục cải tạo đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại: 01 xe ô tô tải biển số 60D-011.82, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của Nguyễn Văn H2 cho ông Nguyễn Văn H2. Trả lại cho bà Võ Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49S1-076.73, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 đĩa DVD màu vàng chứa 02 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông và 01 thẻ nhớ Hoco màu vàng được gắn trong camera hành trình của xe ô tô biển số 60D-011.82 đã được đánh số bút lục cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Võ Hoàng S số 680159013492 cần trả lại cho bị cáo S. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Thị H1 cần trả lại cho bà H1.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng). Phía bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,2025; xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 680159013492mang tên Nguyễn Võ Hoàng S.

Trả cho bà Võ Thị H1: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số AK 084682 mang tên Võ Thị H1.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Võ Hoàng S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKS KV4;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 – CA tỉnh Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng THA DS KV4;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Qui